

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM MỸ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 23/2023/HS-ST

Ngày: 09/3/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Khuyên**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng**

2. Bà **Lại Thị Thúy Hằng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Dương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Diệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023, đối với các bị cáo:

**1. Hoàng Nguyễn Nguyên Kh**, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí M; Tên gọi khác: không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: phụ xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức L, sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1957 (còn sống); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có; Tiền án: ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2022, hiện chưa được xóa án tích; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/8/2022 và tạm giam cho đến nay.

**2. Nguyễn Quốc Th**, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 (còn sống) và bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1967 (còn sống); gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Vợ tên: Lê Thị Thúy V, sinh năm 2001 và có 01 người con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/12/2022 cho đến nay.

**3. Chè Xiu Ph**, sinh năm 1998 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: Sáng

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chè A S, sinh năm 1978 (còn sống) và bà Tsàn Thị H, sinh năm 1981 (còn sống); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ tên: Phạm Thị Thu Ng, sinh năm 2000 và chưa có con; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/12/2022 cho đến nay.

**4. Đỗ Anh T**, sinh năm 2000 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 3, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Xuân H, sinh năm 1957 (còn sống) và bà Huỳnh Thị Ngọc A, sinh năm 1960 (còn sống); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/12/2022 cho đến nay.

**5. Nguyễn Phan Gia Th**, sinh năm 2000 tại Đồng Nai; Tên gọi khác: không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1969 (còn sống) và bà Phan Thị S, sinh năm 1972 (còn sống); gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/01/2023 cho đến nay.

*(các bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

**\* Người bị hại:** Anh Lê Đức H, sinh năm 1998 *(có mặt)*.

KHĐT: tổ 5, ấp 3, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: khu 5, ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Châu Quốc T, sinh năm 1993 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

**\* Người làm chứng:**

1. Anh Trương Văn D, sinh năm 2000 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Phước L, sinh năm 1998 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: khu 5, ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 2004 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: ấp Nam Hà, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh Lê Trọng Tr, sinh năm 2000 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: ấp Nam Hà, xã Bảo Bình, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

5. Anh Nguyễn M, sinh năm 2002 *(vắng mặt)*.

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh Lê Bá H, sinh năm 1985 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh Lê Đức S, sinh năm 1988 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: ấp N, xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm ngày 11/4/2022, Hoàng Nguyễn Nguyên Kh cùng Nguyễn Châu Quốc T (Bình Em), sinh năm 1993 ngụ ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai đi đến điểm thu mua bơ “Hoàng Linh” thuộc khu 5, ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai để giải quyết mâu thuẫn giữa một số thanh niên sinh sống ở đây đòi đánh một số thanh niên ở ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc nói chuyện, T có nói “Mấy thanh niên ở khu 5, ấp Nam Hà muốn vô Bảo Bình chơi cũng do T nói chuyện với anh, em Bảo Bình để dĩ hòa vi quý”. Biết được sự việc trên, Nguyễn Phước L, sinh năm 1998 và Lê Bá D (Tý D), sinh năm 1994 cùng ngụ ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai tỏ thái độ không hài lòng đối với câu nói của Tân. Từ đó giữa D, L với Hoàng Nguyễn Nguyên Kh và Txảy ra mâu thuẫn.

Khoảng 19 giờ 30 ngày 24/4/2022, L cùng với D; Lê Đức H, sinh năm 1998; Nguyễn M, sinh năm 1998; Lê Trọng Tr (Bệu), sinh năm 2000 và Nguyễn Quang H (Cà rốt), sinh năm 2004 cùng ngụ ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai tổ chức uống rượu tại nhà của H. Tại đây, D có việc nên đi ra ngoài còn lại L, H, M, Tr, H tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, L lấy điện thoại gọi cho Kh, lúc này Kh đang ngồi ở quán nước cách ngã ba cổng chùa “Hiệp Thiên” tại ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai khoảng 60 mét cùng với Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph (Sáng), Đỗ Anh T và Nguyễn Phan Gia Th. Trong quá trình nói chuyện xảy ra mâu thuẫn trước đó giữa L với Kh thì hai bên xảy ra cãi vã. L hẹn Kh đến ngã ba cổng chùa “Hiệp Thiên” để đánh nhau và rủ H, M, Tr và H đi đánh Kh thì tất cả đồng ý. Để chuẩn bị đánh nhau, H đã lấy 01 (một) cây tuýp sắt tròn dài khoảng 01 mét đưa cho L và 01 (một) cây tuýp sắt vuông dài khoảng 70cm đưa cho M. M chạy về nhà của L lấy thêm 01 (một) cây dao tự chế bằng sắt dài khoảng 70cm, cán bằng sắt dài khoảng 40cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm, có đầu nhọn rồi quay trở lại nhà H và đưa cây dao trên cho Tr. H đi ra ngoài đường nhặt 02 (hai) viên gạch loại gạch 04 lỗ rồi tất cả đi ra tập trung ở đầu đường đứng chờ Kh đến.

Khoảng 15 phút sau, Kh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sym Elegant, biển số 60AE - 04751 chở Th về nhà của Th ở ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Riêng T, Ph, Th đứng ở ngoài quán nước chờ Kh quay lại để về chung. Khi Kh chở Th về nhà và quay trở lại, khi đi ngang qua nhóm của H thì bị nhóm của H đuổi theo và dùng gạch ném nhưng không trúng. Lúc này Kh bỏ xe mô tô rồi chạy bộ về phía cổng chào văn hóa ấp N, xã X, huyện Cẩm Mỹ. Th liền chạy xe mô tô đến yêu cầu nhóm của H đi về thì bị Tr giơ dao lên tính chém nhưng được L can ngăn. Trong lúc Th nói chuyện với nhóm của H thì Kh đi bộ quay lại lấy xe chạy đến cổng văn hóa ấp N, huyện C đứng. Lúc này Ph, T cũng vừa đến đến cổng ấp văn hóa ấp Nam Hà. Khoảng 05 phút sau, Th quay trở lại nơi cổng văn hóa ấp Nam Hà đứng chung với Kh, T, Ph. Kh hỏi Ph, T, Th: “Anh

bị đánh, anh em có giúp anh không”. Nghe Kh hỏi thì Ph nói “Có”, còn T và Th thì im lặng không trả lời. Hỏi xong, Kh nói với Ph, T, Th đứng chờ Kh rồi lên xe mô tô chạy về nhà lấy 01 (một) con dao lưỡi mèo đầu nhọn dài khoảng 45cm, cán gỗ màu vàng dài 15cm, lưỡi dao dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 04cm bỏ vào cốp xe rồi quay lại công văn hóa ấp Nam Hà. Trên đường về nhà lấy dao, Kh gọi điện thoại cho Th nói sự việc Th bị nhóm H vây đánh cho Th nghe và nhờ Th đến để nói chuyện với nhóm của H thì Th đồng ý. Th liền gọi điện thoại cho T đến để nói chuyện với nhóm của H và đi bộ đến gặp Kh, Ph, T, Th. Một lúc sau, T đến và nói để T chạy đến gặp nhóm của H nói chuyện trước rồi lên xe chạy đi. Kh lấy xe mô tô nhãn hiệu Sym Elegant, biển số 60AE - 04751 chạy theo T, còn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria biển số 60C2 - 7308 chờ Th chạy theo sau Kh; Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Majesty biển số 61T5 - 8667 chờ T chạy theo sau Th.

Trong lúc T đang nói chuyện với nhóm H, thì Kh đến, lấy 01 con dao ở trong cốp xe chạy đến chém nhóm của H. Thấy vậy Lộc, M, Tr và Huy vút bỏ hung khí bỏ chạy vào trong đường hẻm hướng về phía ngã ba công chùa “Hiệp Thiên”, riêng H thì đứng lại. Lúc này, H cầm 02 (hai) viên gạch và ném 01 (một) viên gạch về phía Kh nhưng không trúng, Kh quay lưng lại thì H lao đến cầm viên gạch còn lại đập một cái vào sau đầu của Kh rồi bỏ chạy. Do bị đánh, Kh quay sang đuổi chém H, cùng lúc này Th nhảy xuống xe của Th, nhặt một con dao của nhóm H bỏ lại đuổi chém L; Th chạy xe mô tô đuổi theo nhóm H để giúp Kh và Th. Trên đường đuổi theo nhóm của H thì Th có nẹt bộ xe mô tô để thị uy. Đối với Ph, T chạy xe mô tô đến thì dừng lại tại ngã ba công chùa “Hiệp Thiên”. Lúc này Ph nhặt 01 (một) con dao, 01 (một) cây tuýp sắt do Huy, L bỏ lại ở trên đường rồi đưa cây tuýp sắt cho T để đánh nhóm H.

Khi bỏ chạy đến ngã ba công chùa “Hiệp Thiên”, M, Huy chạy thẳng đi qua ngã tư hướng về phía nhà của M, còn Tr và L rẽ trái chạy về phía nhà của Lộc. Th cầm dao đuổi theo L nhưng không kịp nên quay lại và vút bỏ con dao. H rẽ phải chạy về phía công chùa “Hiệp Thiên” nhưng phía trước là đường cụt nên H quay lại chạy về phía ngã tư, thì bị Kh cầm dao vung tay chém về phía H nhưng không trúng. H bỏ chạy đến công chùa thì T vừa chạy xe mô tô đến, nên H đứng lại tìm hướng khác nhưng bị Kh đuổi kịp dùng dao chém, H đưa tay trái lên đỡ thì bị dao chém trúng 05 (năm) nhát vào vùng đầu, tay. T liền xuống xe chạy đến để can ngăn không cho Kh chém H thì bị Kh chém trúng một nhát vào ngón tay cái bên trái, T la lớn “Mày chém trúng tay anh rồi” thì Kh dừng lại. Thói H “mày ném ai”, “Mày còn muốn ném nữa không” rồi dùng tay phải tát một cái vào mặt H rồi lên xe mô tô đi về. Kh quay lại ngã tư thấy Lộc, nên Kh cầm dao đuổi đánh L nhưng không được rồi quay lại nhờ T, Ph chờ Kh về nhà Th. Th thấy Th đang đi bộ nên chạy xe đến chờ Th về nhà. Sau khi bị chém, H được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Long Khánh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0721/TgT/2022 ngày 30/6/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Sẹo đỉnh trái kích thước 4,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.
- Sẹo 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 6,2 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.
- Sẹo 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước 06 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.
- Sẹo 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 7,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo mổ căng tay trái kích thước 03 x 0,2 cm. Tỷ lệ: 01%.
- Tổn thương mẻ 1/3 trên xương trụ trái. Tỷ lệ: 02%.
- Tổn thương 1/3 giữa xương trụ trái. Tỷ lệ: 02%.
- Tổn thương đứt cơ duỗi chung cổ tay quay trái, gân duỗi cổ tay quay dài ngắn trái, cơ duỗi cổ tay trái hiện tại để lại hạn chế vận động cổ tay trái mức độ ít. Tỷ lệ: 05%.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định nạn nhân Lê Đức H áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 17% (mười bảy phần trăm). Vật gây thương tích là vật sắc.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0836/TgT/2022 ngày 29/7/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai giám định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 16,68% (được làm tròn 17%) tại bản kết luận số 0721/TgT/2022 ngày 30/6/2022.

Phản giám định bổ sung:

- Tổn thương mẻ xương trụ trái. Tỷ lệ: 02%.
- Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Lê Đức H áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 18% (mười tám phần trăm). Tổn thương mẻ xương trụ trái do vật sắc.

Đối với Nguyễn Châu Quốc T trong lúc ngăn cản không cho Kh dùng dao chém H, T đã bị Kh chém một cái vào ngón tay cái bên trái và Hoàng Nguyễn Nguyên Kh bị H dùng gạch đập một cái vào đầu. Do vết thương của Tân, Kh không đáng kể không yêu cầu giám định thương tật.

Nguyên nhân Hoàng Nguyễn Nguyên Kh, Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T và Nguyễn Phan Gia Th phạm tội là do Hoàng Nguyễn Nguyên Kh có mâu thuẫn với nhóm của Lê Đức H nên Nguyễn Châu Quốc T đến gặp nhóm của H để giải hòa. Trong lúc T đang nói chuyện với H thì Kh, Thắng, Ph, T và Th chạy theo sau giúp sức cho Kh dùng dao đuổi chém H gây thương tích.

**\* Vật chứng của vụ án:**

- 01 (một) con dao (dao lưỡi mèo) dài khoảng 45cm, có cán gỗ màu vàng dài 15cm, lưỡi dao dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 04cm, có đầu nhọn của Hoàng Nguyễn Nguyên Kh.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Sym Elegant, biển số 60AE - 04751 màu sơn xanh bạc có số khung 05MHFH027712, số máy MSE1AH027712 là xe mô tô do Hoàng Nguyễn Nguyên Kh mượn của Nguyễn Phan Gia Th trước khi vụ án xảy ra. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã trả lại cho Th là phù hợp.

- Đối với các xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria biển số 60C2 - 7308 và xe mô tô nhãn hiệu Majesty biển số 61T5 - 8667 do Nguyễn Phan Gia Th, Chè Xiu Ph sử dụng

chạy đến nơi xảy ra đánh nhau, không phải là phương tiện trực tiếp dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

- Riêng các viên gạch, đá nhóm của Lê Đức H đã sử dụng ném, đánh bị cáo Kh. Sau khi sự việc xảy ra, hiện Tr đã được dọn dẹp để cho các phương tiện lưu thông và 01 (một) tuýp sắt tròn dài khoảng 01 mét, đường kính khoảng 02cm, trong lúc bỏ chạy Nguyễn Phước L đã vứt bỏ nên không thu hồi được.

- Đối với các vật chứng nhóm của Lê Đức H đã sử dụng gồm: 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 70cm; cán hình tròn bằng sắt, dài khoảng 40 cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm, có đầu nhọn. Con dao trên là do M lấy từ nhà của L đưa cho Tr. 01 (một) con dao bằng kim loại dài 50cm, có cán màu vàng dài khoảng 15 cm, lưỡi dao dài 35cm H lấy từ nhà của L và 01 (một) cây tuýp sắt vuông dài khoảng 70cm, cạnh 02 cm của H. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã tách các vật chứng trên để tiếp tục điều tra, xử lý trong một vụ án khác.

**\* Về trách nhiệm dân sự:**

Các bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh, Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T, Nguyễn Phan Gia Th cùng với Nguyễn Châu Quốc T đã bồi thường chi phí điều trị cho anh Lê Đức H số tiền 51.000.000 đồng (năm mươi một triệu). Hiện anh H làm đơn bãi nại cho các bị cáo và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSCM ngày 13 tháng 01 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ đã truy tố các bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh, Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T, Nguyễn Phan Gia Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh, Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T, Nguyễn Phan Gia Th về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Bị hại cũng có một phần lỗi, tại phiên tòa hôm nay bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo Kh phạm tội trong Tr hợp tái phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh: mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T, Nguyễn Phan Gia Th mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong đề nghị không xem xét.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao (dao lưỡi mèo) dài khoảng 45cm, có cán gỗ màu vàng dài 15cm, lưỡi dao dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 04cm, có đầu nhọn của Hoàng Nguyễn Nguyên Kh là hung khí mà bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Đối với Nguyễn Châu Quốc T và Trương Văn D quá trình điều tra xác định không tham gia đánh Lê Đức H nên không phạm tội.

- Riêng hành vi của Lê Đức H, Nguyễn Phước L, Nguyễn M, Lê Trọng Tr, Nguyễn Quang H đã bàn bạc và chuẩn bị hung khí nguy hiểm nhằm mục đích đánh nhau với bị cáo Kh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã tách các vật chứng là 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 70cm; cán hình tròn bằng sắt, dài khoảng 40cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm, có đầu nhọn; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 50cm, có cán màu vàng dài khoảng 15cm, lưỡi dao dài 35cm; 01 (một) cây tuýp sắt vuông dài khoảng 70cm, cạnh 02cm để tiếp tục điều tra, xử lý trong một vụ án khác là phù hợp.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, các bị cáo trình bày ý kiến tranh luận thống nhất với mức án do Đại diện viện kiểm sát đã đề nghị. Bị hại không yêu cầu giải quyết thêm gì về dân sự và yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo nói lời sau cùng nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo khai nhận khoảng 23 giờ 30 phút 24/4/2022, tại ngã ba cổng chùa “Hiệp Thiên” thuộc ấp N, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh đã có hành vi dùng dao chém vào vùng đầu, tay trái của anh Lê Đức H. Các bị cáo Nguyễn Quốc Th, Chê Xiu Ph, Đỗ Anh T đã có hành vi cầm dao, tiếp sát và Nguyễn Phan Gia Th nẹp bờ xe mô tô đã giúp sức cho bị cáo Kh gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa trùng khớp với lời khai ban đầu, phù hợp với lời khai những người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0721/TgT/2022 ngày 30/6/2022 và số 0836/TgT/2022 ngày 29/7/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai. Hành vi do các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “có ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 21/CT-VKSCM ngày 13 tháng 01 năm

2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của công dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi dân sự, các bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật. Đáng lẽ, khi hai bên xảy ra mâu thuẫn nhỏ thì bị cáo Kh nên hành xử theo một cách khác nhưng bị cáo đã rủ rê, lôi kéo các bị cáo còn lại và đã gây thương tích cho bị hại. Lỗi của các bị cáo trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Chứng tỏ các bị cáo xem thường tính mạng, sức khỏe của bị hại, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Xét nguyên nhân, điều kiện phạm tội cho thấy: trước khi gây thương tích cho bị hại thì thấy giữa do nhóm bị hại và bị cáo Kh đã xảy ra mâu thuẫn nhỏ với nhau, nên không kiềm chế được bản thân nên dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Bị cáo Kh sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh H đã phạm vào điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), do tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh H là 18% nên hành vi của các bị cáo đã phạm vào điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất đồng phạm của các bị cáo trong vụ án nhận thấy:

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, việc gây ra thương tích cho bị hại cũng do bộc phát, không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ giữa các bị cáo trước ai sẽ làm nhiệm vụ gì. Trong đó bị cáo Kh là người giữ vai trò chính, rủ rê, khởi xướng việc đánh nhau và là người trực tiếp và duy nhất dùng dao chém anh H gây thương tích 18% và tham gia thực hiện hành vi phạm tội từ khi bắt đầu đến khi kết thúc nên bị cáo là người thực hành tích cực nhất trong vụ án nên pH chịu mức hình phạt cao nhất. Các bị cáo Thắng, Ph, T, Th đáng lẽ khi bị cáo Kh và phía bị hại xảy ra mâu thuẫn nhỏ thì nên khuyên bảo bị cáo Kh hành xử theo cách khác nhưng khi bị cáo Kh rủ rê đi đánh nhóm bị hại thì các bị cáo lại tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo Kh gây thương tích cho anh H; trong đó bị cáo Thắng, Ph, T đã có hành vi cầm dao, tiếp sát còn bị cáo Th chạy theo và nẹp bờ xe mô tô nhằm giúp sức về mặt tinh thần cho bị cáo Kh. Do đó các bị cáo Thắng, Ph, T, Th có vai trò ngang nhau trong vụ án và pH chịu mức hình phạt ngang nhau nhưng thấp hơn bị cáo Kh.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Kh phạm tội thuộc Tr hợp tái phạm nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Thắng, Ph, T, Th không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo

đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị hại đã nhận tiền bồi thường và làm đơn bãi nại cho bị cáo, ngoài ra bị hại cũng có một phần lỗi; tại phiên Tòa hôm nay bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được xem xét để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về quyết định hình phạt:

Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo Kh ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo gây ra thể hiện sự nghiêm M của pháp luật.

Các bị cáo Thắng, Ph, T, Th đều có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có nhân thân tốt. Có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng, chống tội phạm; thể hiện trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo được cơ quan tiến hành tố tụng áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Đối chiếu các điều kiện áp dụng án treo được quy định tại Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15 tháng 5 năm 2018 thì tất cả các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) con dao (dao lưỡi mèo) dài khoảng 45 cm, có cán gỗ màu vàng dài 15 cm, lưỡi dao dài khoảng 25 cm, bản rộng khoảng 04 cm, có đầu nhọn của bị cáo Kh dùng gây thương tích cho bị hại, hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Các vật chứng còn lại trong vụ án đã xử lý xong và đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét.

[8] Các vấn đề khác:

- Đối với Nguyễn Châu Quốc T trong lúc ngăn cản không cho bị cáo Kh dùng dao chém H, T đã bị Kh chém một cái vào ngón tay cái bên trái và bị cáo Kh bị anh Hdùng gạch đập một cái vào đầu. Do vết thương của Tvà Kh không đáng kể không yêu cầu giám định thương tật nên không xem xét.

- Đối với Nguyễn Châu Quốc T và Trương Văn D quá trình điều tra xác định không tham gia đánh Lê Đức H nên không phạm tội.

- Riêng hành vi của Lê Đức H, Nguyễn Phước L, Nguyễn M, Lê Trọng Tr, Nguyễn Quang H đã bàn bạc và chuẩn bị hung khí nguy hiểm nhằm mục đích đánh nhau với bị cáo Kh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ đã tách các vật chứng là 01 (một) cây dao tự chế dài khoảng 70cm; cán hình tròn bằng sắt, dài khoảng 40cm, lưỡi dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 08cm, có đầu nhọn; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 50cm, có cán màu vàng dài khoảng 15cm, lưỡi dao dài 35cm; 01 (một) cây tuýp sắt vuông dài khoảng 70cm, cạnh 02cm để tiếp tục điều tra, xử lý trong một vụ án khác là phù hợp.

- Về án phí: Buộc mỗi bị cáo pHnộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi

nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh, Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T, Nguyễn Phan Gia Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ **Xử phạt:** Bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh: 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2022

- Áp dụng điểm a khoản 1 và điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nghị quyết số: 02/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15 tháng 5 năm 2018;

+ **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Quốc Th: 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

+ **Xử phạt:** Bị cáo Chè Xiu Ph: 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

+ **Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Anh T: 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

+ **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Phan Gia Th: 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc Th cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Phan Gia Th cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pHchấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao (dao lưỡi mèo) dài khoảng 45cm, có cán gỗ màu vàng dài 15cm, lưỡi dao dài khoảng 25cm, bản rộng khoảng 04cm, có đầu nhọn của bị cáo Kh dùng gây thương tích cho bị hại (vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/01/2023).

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hoàng Nguyễn Nguyên Kh, Nguyễn Quốc Th, Chè Xiu Ph, Đỗ Anh T, Nguyễn Phan Gia Th mỗi người nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày tròn kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- STP tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Cẩm Mỹ;
- VKS huyện Cẩm Mỹ;
- THA.DS huyện Cẩm Mỹ;
- THA hình sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký và đóng dấu)

**Lê Thị Khuyên**